

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 82/2023/HS-ST

Ngày: 29/9/2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Đoàn Hằng Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đinh Thế Khản; ông Nguyễn Mạnh Thường.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Đỗ Khắc Hưng - Thẩm tra viên TAND tỉnh Lai Châu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:**  
Ông Nguyễn Huy Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2023/TLST-HS, ngày 07 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2023/QĐXXST-HS ngày 15/9/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chang A C**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 05/4/1983, tại huyện M, tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: Bản N, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, sinh hoạt tại Chi bộ bản N, Đảng ủy xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu (hiện đã đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 101-QĐ/UBNDTHU ngày 14/6/2023 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy M); con ông Chang Va K (đã chết) và con bà Giàng Thị Đ, sinh năm 1959; có vợ là Sùng Thị S, sinh năm 1993; có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu, “có mặt”.

**- Người bào chữa cho các bị cáo:** Ông Nguyễn Xuân O - Luật sư ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu, “có mặt”.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Anh Chang A L, sinh năm 1990. Trú tại: Bản N, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu, “có mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào đầu tháng 6 năm 2023, có một người nam giới theo giới thiệu tên Ch, người dân tộc Mông ở huyện P, tỉnh Lai Châu (bị cáo không rõ nhân thân, lý lịch cụ thể) sử dụng số điện thoại 0377398179 gọi đến số điện thoại 0368970242 của C hỏi mua 1,5 kg thuốc phiện với giá 30.000.000 đồng/01kg, C đồng ý tìm thuốc phiện để bán, hẹn khi nào tìm được thì sẽ thông báo lại cho Ch biết. Sau đó C gọi điện cho một người tên là Chang A K, trú tại bản N, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên (bị cáo không rõ nhân thân, lý lịch cụ thể) hỏi mua 1,5 kg thuốc phiện để bán, được K đồng ý tìm và hẹn khi nào tìm được thuốc phiện sẽ thông báo lại cho C biết.

Đến ngày 05/6/2023, Chang A K gọi điện cho C thông báo đã mua được 1,5kg thuốc phiện với giá 25.000.000 đồng/01 kg, cả hai thống nhất sẽ cùng nhau đem đi bán với giá 30.000.000 đồng/01 kg được tiền lãi sẽ chia đôi. C thông báo cho Ch biết và hẹn ngày 06/6/2023 sẽ giao dịch mua bán thuốc phiện tại bản C, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu. Đến sáng ngày 06/6/2023, Chang A K đem theo 1,5kg thuốc phiện đựng trong túi màu đen có dòng chữ NIKEN, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25B1-820.15 đến bản N, xã T, huyện M gặp C, còn C mượn xe mô tô hiệu HONDA WAVE RSX chưa gắn biển kiểm soát của em trai là Chang A L, mỗi người điều khiển một xe mô tô đi đến điểm hẹn để giao dịch, mua bán thuốc phiện.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, K, C gặp Ch đi cùng với một người nam giới (C không biết rõ nhân thân, lai lịch), rồi cả 04 người đi xuống mép đường bên phải theo hướng từ bản N đi bản C để giao dịch mua bán thuốc phiện. Tại đây Chang A K lấy túi màu đen bên trong đựng thuốc phiện đưa cho Ch đổ ra nền đất, kiểm tra thấy trong cùng là 04 gói chất nhựa dẻo màu nâu được gói ngoài bằng nhiều lớp nilon, băng dính khác nhau. Trong lúc Chang A C cùng với các đối tượng đang trao đổi, mua bán thuốc phiện thì bị Tổ công tác Phòng phòng chống tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lai Châu phối hợp với Công an huyện M và Công an xã T, huyện M phát hiện, các đối tượng bỏ chạy, tổ công tác kịp thời không chế bắt giữ được Chang A C và thu giữ toàn bộ vật chứng. Còn Chang A K, Ch và người nam giới lạ mặt đã chạy thoát, tổ công tác truy đuổi nhưng không bắt được. Ngay sau đó, Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong vật chứng, trưng cầu giám định theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định số 690/GD-KTHS ngày 06/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: "04 gói chất dẻo màu nâu gửi giám định có tổng khối lượng 1221,18 gam".

Tại bản Kết luận giám định số 691/GĐ-KTHS ngày 09/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: "04 mẫu chất dẻo, màu nâu (ký hiệu Mẫu 1 đến Mẫu 4) gửi đến giám định là ma túy, loại Thuốc phiện.

Bản cáo trạng số: 64/CT-VKSLC-P1, ngày 06/9/2023, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử đối với bị cáo Chang A C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Chang A C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chang A C từ 15 năm đến 16 năm tù. Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, thuộc hộ cận nghèo, không có khả năng thi hành hình phạt tiền, nên đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự;

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 1175,31 gam Thuốc phiện còn lại sau giám định; 01 túi đeo màu đen có dòng chữ NIKEN đã qua sử dụng; 01 con dao cán gỗ, lưỡi kim loại có vỏ bao là những vật chứng không còn giá trị sử dụng. Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX FI gắn biển kiểm soát 25B1-820.15 đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen, đây đều là phương tiện, công cụ được sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội;

- Về án phí hình sự sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét miễn cho bị cáo theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Người bào chữa trình bày luận cứ bào chữa, cho rằng nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo một phần do hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhận thức pháp luật có phần còn hạn chế. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về việc làm của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, công việc, thu nhập không ổn định. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Kiểm sát viên đối đáp: Quan điểm của người bào chữa đề nghị với Hội đồng xét xử phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát, kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định khi nghị án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không bổ sung gì và nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến gì với quyết định truy tố và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội, lời khai phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Vì mục đích vụ lợi nên vào hồi 12 giờ 00 phút, ngày 06/6/2023, tại đường liên bản N - C thuộc bản C, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu, Chang A C đang thực hiện hành vi bán trái phép 04 gói thuốc phiện có tổng khối lượng 1221,18 gam với giá 45.000.000 đồng cho 02 người nam giới (không xác định được nhân thân, lý lịch) thì bị Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước ta đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương và đây còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo Chang A C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, bản cáo trạng và quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tại

phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Chang A C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa công khai ngày hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bản thân là người dân tộc thiểu số sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; về gia đình thuộc hộ cận nghèo. Do đó cần chấp nhận quan điểm của người bào chữa cho bị cáo, Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Ngoài ra tại phiên tòa bị cáo thừa nhận quá trình điều tra, truy tố, việc lấy lời khai, hỏi cung bị cáo tự nguyện khai, không bị bức cung, mớm cung, dùng nhục hình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có căn cứ khẳng định trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo tự nguyện khai không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình.

Trên cơ sở các quy định của pháp luật và diễn biến tại phiên tòa, căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Hội đồng xét xử, cần xem xét áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 04 gói thuốc phiện có khối lượng 1175,31 gam còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành. 01 túi đeo màu đen có dòng chữ NIKEN đã qua sử dụng; 01 con dao cán gỗ, lưỡi kim loại có vỏ bao là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX FI gắn biển kiểm soát 25B1-820.15 đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen đây đều là phương tiện, công cụ được sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, hóa giá nộp vào ngân sách nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy hoàn cảnh gia đình của các bị cáo khó khăn, công việc và thu nhập không ổn định.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Quyết định số: 861/QĐ-TTg, ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến của bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử, xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

[9] Về những vấn đề khác:

Đối với người nam giới dân tộc Mông tên Ch sử dụng số điện thoại 0377398179 và người nam giới lạ mặt đi cùng Ch là những người mua thuốc phiện của Chang A C: kết quả tra cứu xác định số thuê bao 0377398179 do chị Hậu Thị S, sinh năm 2003, trú tại bản H, xã L, huyện P, tỉnh Lai Châu đứng tên đăng ký nhưng hiện tại chị S không có mặt tại địa phương nơi cư trú, nên không đủ cơ sở để xác minh, làm rõ, xử lý đối với Ch và người nam giới đi cùng, khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Chang A K theo lời khai của Chang A C là người cùng với C đem thuốc phiện đi bán: kết quả điều tra xác định số điện thoại 0862112753 K sử dụng do Bùi Văn Q, sinh năm 1980, trú tại thôn L, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình đứng tên đăng ký, nhưng anh Q khẳng định không sử dụng số điện thoại nêu trên, không tham gia vào việc mua thuốc phiện cùng Chang A C. Còn chiếc xe mô tô gắn biển kiểm soát 25B1-820.15 K sử dụng làm phương tiện phạm tội là của anh Phàn A P, sinh năm 1989, trú tại bản S, thị trấn S, huyện S đứng tên đăng ký nhưng anh P khẳng định vào giữa năm 2022 đã bán chiếc xe trên cho 01 người nam giới dân tộc Mông ở huyện M, tỉnh Điện Biên với giá 12.500.000 đồng (anh P không rõ nhân thân lý lịch, vì mua bán bằng miệng và không viết giấy tờ). Kết quả xác minh tại địa phương xác định trên địa bàn xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên không có ai tên Chang A K có đặc điểm nhận dạng như C trình bày. Vì vậy không có căn cứ để xác minh, làm rõ và xử lý, khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Xét thấy, trong quá trình điều tra đã xác định xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu đỏ đen chưa gắn biển kiểm soát là tài sản hợp pháp của anh Chang A L, việc Chang A C sử dụng chiếc xe trên vào việc phạm tội anh L không biết. Nên ngày 19/7/2023, Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe trên cho anh Chang A L. Tại phiên tòa, người có QLVNVLQ không có ý kiến, đề nghị gì thêm. Do đó việc Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng, trả

lại chiếc xe trên cho anh Chang A L là chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Các Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Chang A C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

**2. Về hình phạt:**

Xử phạt bị cáo Chang A C 15 (mười năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/6/2023.

**3. Xử lý vật chứng:**

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 túi đeo màu đen có dòng chữ NIKEN đã qua sử dụng; 01 con dao cán gỗ, lưỡi kim loại có vỏ bao; Một hộp niêm phong được làm bằng hộp bìa cattong dán kín các mép. Bên ngoài được dán phủ một lớp giấy trắng không có dòng kẻ. Một mặt hộp niêm phong được dán mảnh giấy niêm phong ghi: Vật chứng còn lại vụ án Chang A C - SN: 1983. Nơi ĐKHKTT: Bản N, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu. Hành Vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Bắt ngày 06/6/2023. Khối lượng còn lại: 1175,31 gam chất nhựa dẻo màu nâu nghi thuốc phiện. Có chữ ký của các ông/bà: Lê Đăng Lợi, Trần Văn Cư, Phạm thị Thu Thủy, Chang A C, Nguyễn Cao Cường và đóng 02 dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Lai Châu.

Tuyên tịch thu, hóa giá nộp vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX FI gắn BKS: 25B1- 820.15 màu xanh đen, số khung: RLHJA3850MY115465; số máy: JA52E- 0257283 xe đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen, màn hình cảm ứng số IMEI1:865717064671863 máy đã qua sử dụng cũ.

*(Tình trạng vật chứng như mô tả chi tiết trong biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu với Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Lai Châu được lập vào hồi 09 giờ 05 phút, ngày 07 tháng 9 năm 2023)*

**4. Miễn hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.**

Án xử công khai, báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lai Châu
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người CQLNVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Đoàn Hằng Hải**